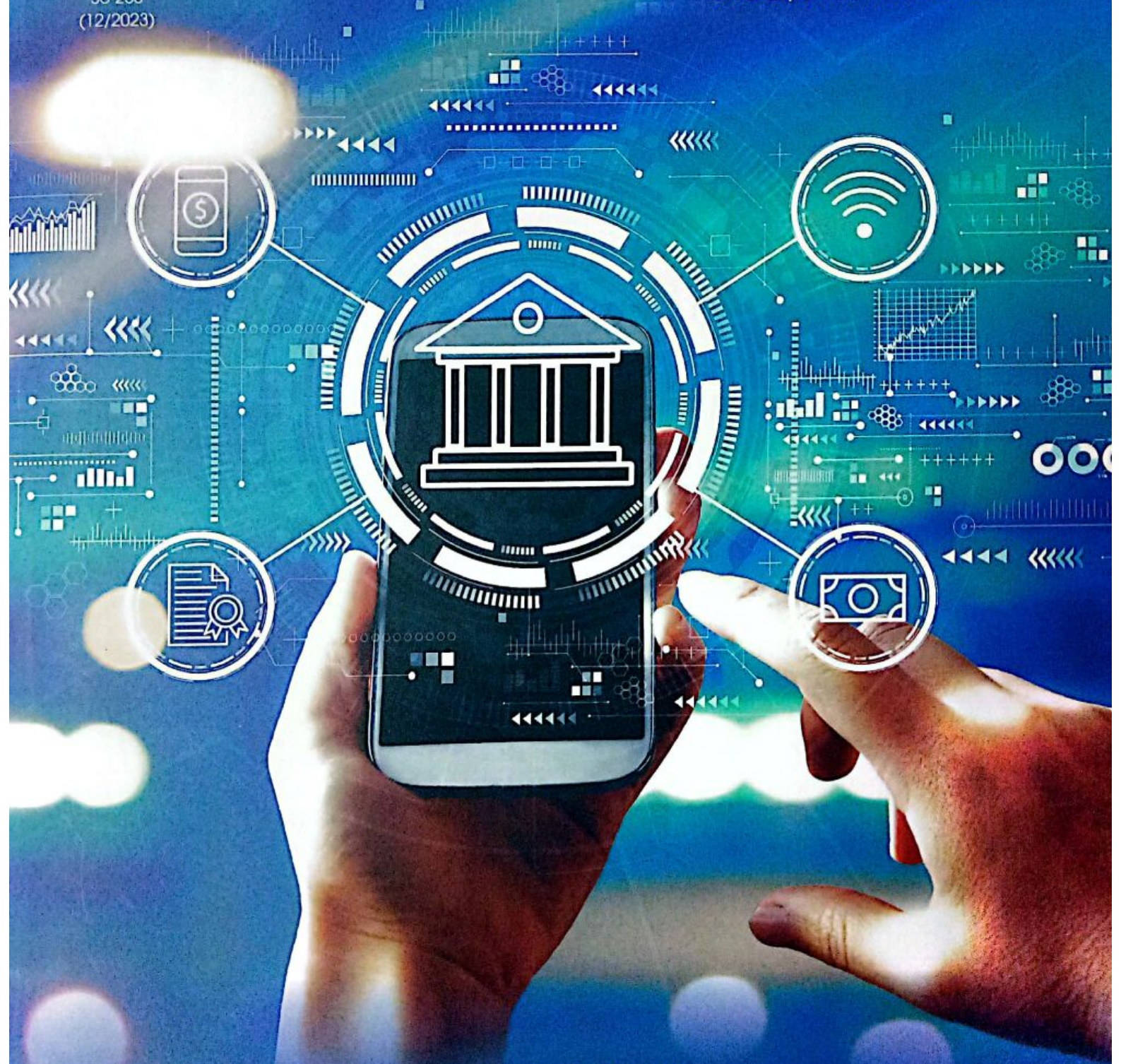




Quản lý Ngân quỹ Quốc gia

KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Số 258
(12/2023)



**ĐA DẠNG HÓA
CÔNG CỤ GIAO DỊCH
NGÂN QUỸ NHÀ NƯỚC**



Số 258 - 12/2023

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Quang Vinh

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Nguyễn Thu Hương

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS. TS. Lê Hùng Sơn - Chủ tịch

TS. Trần Quốc Vinh - Ủy viên

TS. Vũ Như Thăng - Ủy viên

TS. Vũ Đức Chính - Ủy viên

PGS. TS. Trần Thọ Đạt - Ủy viên

PGS. TS. Nguyễn Trọng Cơ - Ủy viên

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 163/GP-BTTTT ngày 30/3/2022
của Bộ Thông tin - Truyền thông

TRỤ SỞ TÒA SOẠN

32 Cát Linh - phường Cát Linh
- quận Đống Đa - Hà Nội

NHÂN BÀI BIÊN TẬP

Điện thoại:

(024) 62764300 / 88295

Email: tapchi@vst.gov.vn

PHÁT HÀNH, QUẢNG CÁO

Điện thoại:

(024) 62764300 / 88293

THIẾT KẾ - CHẾ BÀN

Công ty TNHH quảng cáo MaY

6/36 ngõ 41 Đồng Tác - Hà Nội

IN TẠI:

Công ty cổ phần In Tài chính

Nộp lưu chiếu: Tháng 12/2023

Giá: 18.000đ

Các trang quảng cáo không tính vào giá bán



Quản lý Ngân quỹ Quốc gia

TẠP CHÍ LÝ LUẬN VÀ NGHIỆP VỤ KHO BẠC NHÀ NƯỚC

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

02 Đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hiệu quả quỹ ngân sách nhà nước

Bùi Tuấn Anh

KINH TẾ TÀI CHÍNH

06 Đảm bảo an ninh tài chính quốc gia: Thách thức và giải pháp cho Việt Nam

NCS. Nguyễn Thị Hải Bình

ThS. Dương Ngọc Sơn

09 Chính sách tài khóa tạo động lực cho tăng trưởng

ThS. Nguyễn Thị Thu

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

12 Nghiên cứu ban hành chuẩn mực kế toán công số 19

ThS. Trần Thị Thu Hương

15 Giải pháp số hóa hồ sơ kiểm soát chi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Văn Anh,
Trần Vũ Hưng, Trần Thị Thu Tâm

18 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trợ lý ảo trong công tác kiểm soát chi

ThS. Dương Công Trình

21 Trao đổi về cảnh báo rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ kiểm soát chi tại Long An

ThS. Nguyễn Ngọc Hùng Cường

24 Giải pháp chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt

Đoàn Thị Hồng

26 Đề xuất hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến Kho bạc

Nguyễn Minh Tuấn

CHÍNH SÁCH NGHIỆP VỤ

28 Những điểm cần lưu ý trong quy trình kiểm soát chi, ghi thu ghi chi nguồn vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi

ThS. Phạm Thị Thu Ngân

30 Một số nội dung mới của Luật Giao dịch điện tử năm 2023

NT

31 Bộ Tài chính: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm

Minh Thu

32 Hỏi đáp chính sách nghiệp vụ

DIỄN ĐÀN

34 Đa dạng hóa công cụ giao dịch ngân quỹ nhà nước, tiến tới tinh chỉnh đồng tiền của Chính phủ

ThS. Lê Thùy Dương

36 Giải pháp đa dạng hóa công cụ giao dịch ngân quỹ nhà nước

Vũ Nguyệt Vân
Lê Dương

38 Điện tử hóa tiến tới số hóa 100% công cụ giao dịch ngân quỹ nhà nước

ThS. Phạm Bích Vân

40 Kinh nghiệm các quốc gia về đa dạng hóa công cụ giao dịch ngân quỹ

Trịnh Thị Bích
Dương Thùy

KHO BẠC VỚI CUỘC SỐNG

42 Thanh toán tự động khoản chi điện, nước, dịch vụ viễn thông tại Đà Nẵng

Hoàng Yến
Minh Trung

44 Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trên cụm đảo Thạnh An, Cồn Giẽ

Nguyễn Khắc Tiến

46 Nâng cao sự hài lòng của đơn vị giao dịch tại Gò Công, Tiền Giang

Nguyễn Thị Tuyết Hằng

48 Rốt ráo, giải ngân nhanh vốn đầu tư công năm 2023

Thái Hằng

51 Quy trình chi hỗ trợ ngư dân góp phần hạn chế tiền mặt tại Bình Thuận

Đức Việt

HỢP TÁC PHÁT TRIỂN

52 Rủi ro khủng hoảng nợ công trên thế giới và khuyến nghị cho Việt Nam

ThS. Nguyễn Thị Phương Thủy
TS. Lê Quang Thuận

55 Rủi ro đối với ổn định tài chính toàn cầu và kinh nghiệm cho Việt Nam

ThS. Nguyễn Việt Thắng
TS. Nguyễn Thị Hải Thu

Trái ngược với những dự đoán nền kinh tế sẽ phục hồi nhanh sau dịch COVID-19, kinh tế toàn cầu năm 2022-2023 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Rủi ro ổn định tài chính đã tăng lên khi khả năng phục hồi của hệ thống tài chính toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Nhằm ứng phó với các bất ổn về nợ công và ngăn chặn khủng hoảng, ổn định hệ thống tài chính, xu hướng điều chỉnh chính sách tiền tệ - chính sách tài khóa nhằm thắt chặt các điều kiện tài chính đã được nhiều nước tiếp tục thực hiện.

Rủi ro đối với ổn định tài chính toàn cầu và kinh nghiệm cho Việt Nam

ThS. NGUYỄN VIỆT THẮNG, TS. NGUYỄN THỊ HẢI THU

Thách thức tài chính toàn cầu giai đoạn 2022-2023

Rủi ro ổn định tài chính đã tăng lên nhanh chóng kể từ cuối năm 2022 khi khả năng phục hồi của hệ thống tài chính toàn cầu đã phải đối mặt với một số thử thách.

Trong lĩnh vực ngân hàng, nguy cơ bất ổn tài chính đã tích tụ kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008-2009. Cuộc khủng hoảng ngân hàng năm 2023 là một trong những sự kiện có thể để lại ảnh hưởng lớn nhất cho kinh tế thế giới. Việc thắt chặt chính sách tiền tệ nhanh chóng đã bộc lộ tình trạng thanh khoản yếu kém tại một số ngân hàng vừa và nhỏ tại Hoa Kỳ, dẫn đến hàng loạt vụ sụp đổ và phải cứu trợ tài chính. Tháng 3/2023, ngân hàng Silicon Valley (SVB) và ngân hàng Signature New York bị vỡ nợ sau khi khách hàng ồ ạt rút tiền gửi đã gây chao đảo hệ thống ngân hàng toàn cầu và làm gia tăng nguy cơ bất ổn tài chính. Một tuần sau đó, Chính phủ Thụy Sĩ thông báo quyết định sáp nhập Ngân hàng Credit Suisse vào Ngân hàng UBS sau khi ngân hàng này bị mất niềm tin thị trường. Cuộc khủng hoảng này đã kéo theo một phản ứng dây chuyền lan rộng ra khắp ngành tài chính thế giới.

Theo Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), nợ công toàn cầu đã tăng mạnh, từ mức 17.000 tỷ USD năm 2002 lên mức kỷ lục 92.000 tỷ USD năm 2022. Trong đó, số quốc gia phải đối mặt với mức nợ công cao (trên 60% GDP) đã tăng từ 22 quốc gia năm 2011 lên 59 quốc gia năm 2022.

Nợ công tăng nhanh hơn ở các nước đang phát triển so với các nước phát triển trong thập kỷ qua. Sự gia tăng nợ ở các nước đang phát triển chủ yếu là do nhu cầu tài chính phát triển ngày càng tăng và trầm trọng hơn do đại dịch COVID-19; cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt và biến đổi khí hậu; các nguồn tài chính thay thế hạn chế. Hiện nay, nợ từ các nước đang phát triển chiếm gần 30% tổng số nợ công toàn cầu. Tuy nhiên, nợ từ 3 quốc gia là Trung Quốc, Ấn Độ và Braxin đã chiếm khoảng 70% tổng nợ công của các nước đang phát triển.

Tổng nợ công của các nước đang phát triển tăng từ 35% GDP năm 2010 lên 60% GDP năm 2021, trong đó, nợ nước ngoài tăng từ 19% GDP 2010 lên 29% GDP vào năm 2021. So sánh mức nợ với khả năng tạo ngoại hối của các nước đang phát triển thông qua kim ngạch xuất khẩu cho thấy khả năng tạo ra nguồn thu đủ để trả nợ cũng ngày càng xấu đi. Tỷ trọng nợ công nước ngoài trên xuất khẩu tăng từ 71% năm 2010 lên 112% năm 2021.

Không chỉ nợ công, mà nợ của toàn nền kinh tế cũng tăng lên (bao gồm cả nợ của khu vực doanh nghiệp). Theo số liệu của Viện tài chính quốc tế (IIF), tổng nợ toàn cầu đã tăng thêm 8,3 nghìn tỷ USD trong quý I/2023 lên mức cao kỷ lục gần 305 nghìn tỷ USD khi nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt với diễn biến thắt chặt chính sách tiền tệ nhanh chóng của ngân hàng trung ương (NHTW) các nước. Mức nợ và lãi suất cao làm tăng chi phí trả nợ, gia

tăng rủi ro về đòn bẩy nợ và ổn định tài chính trong bối cảnh các điều kiện tài chính đang ở mức hạn chế nhất kể từ cuộc khủng hoảng 2008-2009.

Các nước đang phát triển phải đối mặt với những thách thức lớn hơn, do nợ nước ngoài cao nên dễ bị tổn thương hơn trước những cú sốc bên ngoài. Khi điều kiện tài chính toàn cầu thay đổi hoặc các nhà đầu tư quốc tế lo ngại hơn về rủi ro, chi phí đi vay có thể tăng lên. Tương tự, khi đồng tiền của một quốc gia mất giá, các khoản thanh toán nợ bằng ngoại tệ có thể tăng lên. Những bất ổn hiện nay của kinh tế thế giới như xung đột Nga - Ukraine, giá lương thực và nhiên liệu tăng, trong khi lạm phát cũng đẩy chi phí lãi suất cho vay lên cao đều là những áp lực có thể dẫn tới "cú sốc" ngắn hạn đối với các quốc gia đang nỗ lực để duy trì sự ổn định tài chính. Ngoài ra, khi các nước đang phát triển vay tiền, họ phải trả lãi suất cao hơn nhiều so với các nước phát triển, ngay cả khi không tính đến biến động tỷ giá hối đoái.

Xu hướng điều chỉnh chính sách để hạn chế rủi ro tài chính toàn cầu

Trong lĩnh vực ngân hàng, nhằm giảm bớt rủi ro hệ thống và trấn an thị trường, các quốc gia đã triển khai nhiều giải pháp xử lý quyết liệt. Tại Hoa Kỳ, cơ quan quản lý ngân hàng đã tiến hành các biện pháp bảo đảm tiền gửi tại các ngân hàng SVB, Signature... và cung cấp thanh khoản thông qua Chương trình tài trợ có thời hạn nhằm ngăn ngừa làn sóng rút tiền ồ ạt trong tương

lai. Tại Thụy Sĩ, Ngân hàng Quốc gia đã bổ sung thanh khoản khẩn cấp để hỗ trợ Ngân hàng Credit Suisse, sau đó sáp nhập ngân hàng này vào Ngân hàng UBS. Tuy nhiên, trạng thái thị trường vẫn mong manh và áp lực tiếp tục được ghi nhận tại nhiều định chế và thị trường, khi các nhà đầu tư đánh giá lại năng lực của hệ thống tài chính.

Đối với lĩnh vực nợ công, xu hướng bình thường hóa chính sách và siết chặt kỷ cương tài khóa đang được các nước chú trọng thực hiện. Với nhiều quốc gia, quá trình cắt giảm thâm hụt ngân sách, nợ công đã được thực hiện kể từ năm 2021 và siết chặt kỷ cương tài khóa tiếp tục trở thành xu hướng chủ đạo trong năm 2022 - 2023.

Tại các nước phát triển, tốc độ cắt giảm tài chính và giảm nợ là khác nhau giữa các quốc gia và tùy thuộc vào mức độ phục hồi sau dịch COVID-19 cũng như các "cú sốc" tiếp theo từ nền kinh tế thế giới. Theo Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), cán cân ngân sách tổng thể ở các nền kinh tế phát triển có xu hướng cải thiện trong năm 2022, thâm hụt giảm xuống còn 4,3% GDP so với mức 7,5% GDP trong năm 2021. Trong đó, thâm hụt ngân sách của Hoa Kỳ trong năm tài khóa 2022 (kết thúc vào ngày 30/9/2022) đã giảm 50%, xuống còn 1.380 tỷ USD, nhờ sự phục hồi của nền kinh tế sau dịch COVID-19 và khi các chương trình hỗ trợ kết thúc, bình thường hóa chính sách tài khóa. Tuy nhiên, thâm hụt ngân sách lại tăng mạnh, từ tháng 10/2022 đến 6/2023 thâm hụt 1.390 tỷ USD, trong đó, nguyên nhân chủ yếu do chi tiêu của Chính phủ tăng và các nguồn thu từ thuế giảm đáng kể. Điều này cho thấy rủi ro tài chính vẫn luôn hiện hữu.

Các nước đang phát triển, bị ảnh hưởng lớn từ các "cú sốc" do các nguyên nhân từ dịch COVID-19, chi phí sinh hoạt và chi phí lương thực tăng. Theo đó, đã ảnh hưởng đáng kể đến khu vực tài chính công và gánh nặng nợ có xu hướng tăng ở các nước có tỷ lệ vay nợ ngoại tệ lớn, do ảnh hưởng của sự biến động tỷ giá khiến đồng nội tệ mất giá. Vì vậy, các nền kinh tế đang phát triển, thu nhập thấp cũng bắt đầu thực hiện cải cách và siết chặt kỷ luật tài khóa nhằm tăng cường hiệu quả thu thuế để đạt được các

mục tiêu phát triển bền vững và quản lý nợ bền vững.

Thâm hụt NSNN ở các nền kinh tế mới nổi là 5,2% GDP trong năm 2022, tương đương mức thâm hụt của năm 2021. Trong đó, thâm hụt ở nhóm các nước mới nổi ngoại trừ Trung Quốc cải thiện hơn, ở mức 3,4% trong năm 2022 so với mức thâm hụt 4,5% trong năm 2021. Thâm hụt ở nhóm nước mới nổi ngoại trừ các nước xuất khẩu dầu mỏ MENA (Trung Đông - Bắc Phi) đạt mức 6% cao hơn mức thâm hụt 5,5% của năm 2021. Điều này phản ánh thực tế các nước xuất khẩu dầu mỏ được hưởng lợi từ sự tăng giá năng lượng và kiểm soát chi tiêu. Tỷ lệ nợ/GDP ở các nước xuất khẩu và sản xuất dầu mỏ đã giảm về mức tương đương giai đoạn trước khi có dịch COVID-19.

Tại các nền kinh tế đang phát triển có thu nhập thấp, bị ảnh hưởng đồng thời từ các "cú sốc" bao gồm dịch COVID-19, chi phí sinh hoạt và chi phí lương thực tăng. Mặc dù vậy, thâm hụt NSNN của khu vực đã giảm xuống còn 4,2% so với mức thâm hụt 4,7% GDP trong năm 2021 cho thấy sự cải thiện ở mức vừa phải trong cán cân tài khóa. Tỷ lệ nợ/GDP trung bình ở các nước trong khu vực ổn định ở mức 48,2%, thấp hơn mức nợ trong năm 2020 nhưng gánh nặng nợ có xu hướng tăng ở các nước có tỷ lệ vay nợ ngoại tệ lớn, do ảnh hưởng của sự biến động tỷ giá khiến đồng nội tệ mất giá. Vì vậy, các nền kinh tế đang phát triển, thu nhập thấp cũng bắt đầu thực hiện cải cách và siết chặt kỷ luật tài khóa nhằm tăng cường hiệu quả thu thuế để đạt được các mục tiêu phát triển bền vững và quản lý nợ bền vững.

Khuyến nghị cho Việt Nam

Kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục biến động phức tạp, thậm chí khó khăn hơn trong giai đoạn tới, các định chế tài chính dự báo kinh tế toàn cầu có thể chậm lại trong năm 2023 và những năm tiếp theo do: Những khó khăn, thách thức của kinh tế thế giới chưa thể giải quyết triệt để trong ngắn hạn; cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, kéo theo tình trạng phân mảnh trong hoạt động sản xuất, cung ứng toàn cầu, tác động tiêu cực đến các hoạt động thương mại, đầu tư; ảnh

hưởng của các vấn đề chính trị, an ninh phi truyền thống đến kinh tế toàn cầu; biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan.

Trong bối cảnh đó, nhiều tổ chức quốc tế đánh giá kinh tế thế giới vẫn đang trong thời kỳ đầy biến động. Hệ thống tài chính toàn cầu tiềm ẩn nhiều rủi ro với nguy cơ bất ổn ngày càng tăng cao. Là nước đang phát triển có độ mở kinh tế lớn nên Việt Nam sẽ khó tránh khỏi những tác động từ sự biến động từ kinh tế, tài chính thế giới. Vì vậy, việc duy trì sự ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt là ổn định giá cả và ổn định tài chính là mục tiêu Việt Nam cần phải ưu tiên hàng đầu như: Tiếp tục theo dõi sát tình hình kinh tế thế giới và xu hướng điều chỉnh chính sách tài khóa, tiền tệ các nước để kịp thời đánh giá tác động đến kinh tế, tài chính trong nước và thu hút đầu tư nước ngoài, nhận diện rủi ro và có biện pháp ứng phó phù hợp, phối hợp chặt chẽ chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo cân đối lớn của nền kinh tế và thúc đẩy phục hồi kinh tế. Trong đó, chính sách tiền tệ cần phải điều hành theo hướng giảm lãi suất, do mặt bằng lãi suất hiện nay được cho là cao so với tỷ lệ lạm phát và khả năng chịu đựng của nền kinh tế. Đẩy mạnh công tác cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém gắn với xử lý nợ xấu. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin trong ngành Ngân hàng.

Tăng cường công tác quản lý thu NSNN, đẩy mạnh chống thất thu, rà soát các nguồn thu, quản lý thuế, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai và quyết toán thuế; tăng cường quản lý, đôn đốc việc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế.

Tăng cường biện pháp kiểm soát lạm phát, mặc dù rủi ro lạm phát chưa cao. Do đó, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả trên thị trường, chuẩn bị tốt các phương án điều hành giá năm 2023 như: Điều hành giá xăng dầu một cách linh hoạt, sử dụng hợp lý Quỹ Bình ổn giá xăng dầu góp phần kiểm soát lạm phát và hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh; theo dõi chặt chẽ và đánh giá tác động của giá điện đối với các hàng hóa khác; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các mặt hàng thuộc danh mục Nhà nước quản lý giá. ■